TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀ BÌNH** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:19/2023/HSST
Ngày:26/06/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀ BÌNH, TỈNH BẠC LIÊU

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Xuyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Võ Tấn Phước

2/ Ông Lê Việt Phương

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Dư, Thư ký Toà án nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu: Ông Trần Hồng Thái– Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 26 tháng 06 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 04 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2023/QĐXXST –HS ngày 12 tháng 06 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Bé T, sinh năm 1990, tại huyện L, tỉnh Hậu Giang. Nơi cư trú tại: Ấp Q, xã T, huyện G, tỉnh Hậu Giang; Nghề nghiệp: Không. Trình độ văn hóa: Không biết chữ. Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Đ (chết) và bà Nguyễn Thị D; chưa vợ,con, tiền án: 03 lần, cụ thể:

+ Lần 01: Ngày 27/7/2010, bị cáo Nguyễn Văn Bé T bị Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Hậu Giang xử phạt 42 tháng tù về tội " *Trộm cắp tài sản và tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*", chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/02/2013.

+ Lần 02: Ngày 19/9/2015, bị cáo Nguyễn Văn Bé T bị Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Hậu Giang xử phạt 24 tháng tù về tội " *Trộm cắp tài sản*", chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/05/2021.

+ Lần 03: Ngày 18/9/2019, bị cáo Nguyễn Văn Bé T bị Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Hậu Giang xử phạt 36 tháng tù về tội " *Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và Trộm cắp tài sản*", chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/05/2022 (chưa xóa án tích).

Tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/01/2023 đến ngày 20/01/2023 chuyển tạm giam đến nay. (Bị cáo có mặt).

- **Bị hại**: Anh Phạm Hoàng H, sinh năm 1993 (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Q, xã M, huyện H, tỉnh Bạc Liêu

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ, ngày 09/01/2023, anh Phạm Hoàng H chạy xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, biển kiểm soát 94K2-132.69 về đậu tại nhà thuộc Ấp Q, xã M, huyện H, tỉnh Bạc Liêu rồi đi vào phòng ngủ, đến khoảng 23 giờ 45 phút, anh H phát hiện xe máy đã bị mất trộm, sáng ngày 10/01/2023, anh Phạm Hoàng H đến Công an xã M trình báo sự việc. Sau khi nhận được thông tin sự việc, ngày 14/01/2023, Công an xã M kết hợp với Công an xã Mỹ K, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng tiến hành kiểm tra nhà ông Trịnh Văn G, sinh năm 1967, tại ấp Mỹ T, xã Mỹ K, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng phát hiện tạm giữ 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, biển kiểm soát 94K2-132.69, cùng ngày 14/01/2023, Nguyễn Văn Bé T đến trụ sở Công an huyện H đầu thú hành vi phạm tội, đồng thời, giao nộp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Future, màu đen, biển kiểm soát 95C1-124.84 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu đen do T lấy trộm ở huyện G, tỉnh Hậu Giang.

Kết quả điều tra xác định: Vào khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 09/01/2023 Nguyễn Văn Bé T đi bộ từ thị trấn H đến khu vực xã M để tìm kiếm tài sản lấy trộm, khi đến nhà anh Phạm Hoàng H, T đi vòng ra phía nhà sau thì thấy cửa sau đang đóng nhưng không khóa, T dùng tay mở cửa rồi lẻn vào nhà lấy trộm 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, biển kiểm soát 94K2-132.69 rồi điều khiển đến tỉnh Vĩnh Long chơi, đến ngày 13/01/2023, T điều khiển xe đã trộm được đến nhà ông Trịnh Văn G tại ấp Mỹ T, xã Mỹ K, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng để cất giấu. Ngày 14/01/2023, T chở Lê Phước T1 đến nhà ông G, biết hành vi phạm tội bị phát hiện, nên T đến Công an huyện H đầu thú.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐGĐTS, ngày 18 tháng 01 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H, tỉnh Bạc Liêu, kết luận: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, màu sơn vàng-đen, biển kiểm soát 94K2-132.69 tại thời điểm ngày 09/01/2023, có giá trị thành tiền là 13.500.000 đồng (Mười ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Tại Cáo trạng số 25/CT-VKSHS ngày 26/04/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Bé T về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn Bé T về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Đề nghị:

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Bé T từ 02 (hai) năm tù đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Tại tòa, bị cáo Nguyễn Văn Bé T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình đã truy tố.

Bị cáo Nguyễn Văn Bé T nói lời sau cùng với Hội đồng xét xử là xin được giảm nhẹ hình phạt.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trong quá trình tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại trong vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1] Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Văn Bé T trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 09/01/2023, tại Ấp Q, xã M, huyện H, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo Nguyễn Văn Bé T đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Phạm Hoàng H 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, màu sơn vàng-đen, biển kiểm soát 94K2-132.69 tại thời điểm ngày 09/01/2023, có giá trị thành tiền là 13.500.000 đồng (Mười ba triệu năm trăm nghìn đồng). Tuy nhiên, về nhân thân của bị cáo đã có 03 (ba) tiền án, trong đó, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2019/HSST ngày 18/09/2019, bị cáo Nguyễn Văn Bé T bị Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Hậu Giang xử phạt 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội " *Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và Trộm cắp tài sản*", và lần phạm tội này của bị cáo Nguyễn Văn Bé T đã được xác định là "*Tái phạm*", bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 08/05/2022. Tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội (ngày 09/01/2023), bị cáo chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Vì vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Bé T đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy, việc truy tố, xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Nguyễn Văn Bé T có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của bị hại để chiếm đoạt. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm hại đến tài sản của chủ sở hữu mà còn làm mất an ninh trật tự tại địa phương và hiện nay loại tội phạm này có chiều hướng ngày càng tăng, gây hoang mang bất bình trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt cách ly bị cáo khỏi sinh hoạt xã

hội một thời gian nhất định nhằm để cải tạo, giáo dục bị cáo chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật và trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội và cũng như phục vụ cho công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm chung trong xã hội.

[3] Tuy nhiên, khi xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã đầu thú. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại – anh Phạm Hoàng H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo T, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, đã giao trả lại cho chủ sở hữu là anh Phạm Hoàng H 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, màu sơn vàng-đen, biển kiểm soát 94K2-132.69, đã bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G, tỉnh Hậu Giang 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Future, màu đen, biển kiểm soát 95C1-124.84 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu đen để giải quyết theo thẩm quyền, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với Lê Phước T1 không biết rõ hành vi phạm tội của bị cáo T, ông Trịnh Văn G không biết tài sản do phạm tội mà có, nên không cấu thành tội phạm.

Ngoài lần phạm tội nêu trên, Nguyễn Văn Bé T khai nhận còn thực hiện các vụ trộm cắp tài sản khác trên địa bàn huyện G, tỉnh Hậu Giang và huyện R, tỉnh Cà Mau. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Bình đã thông báo thông tin tội phạm, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G, tỉnh Hậu Giang và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện R, tỉnh Cà Mau đang thụ lý, giải quyết theo quy định, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét

[6] Từ những nhận định trên, đối với đề nghị của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ nên được chấp nhận.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn Bé T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Bé T phạm tội "*Trộm cắp tài sản*"

2/- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Bé T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 14/01/2023.

3/- Về án phí: Áp dụng Điều 135,136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy

định về mức thu, miễn, giãm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn Bé T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAT Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hòa Bình
- CQCSĐT – CA huyện Hòa Bình;
- THADS huyện Hòa Bình;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án

Phan Thị Mỹ Xuyên